

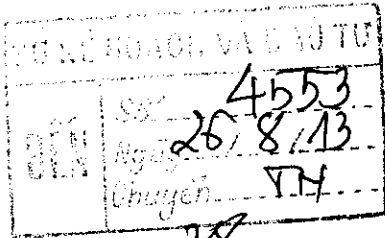
Số: 1813 UBND-KTTH

Kon Tum, ngày 22 tháng 8 năm 2013

Về việc tăng cường quản lý đầu tư  
và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn  
ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;



Trong thời gian qua, mặc dù UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, giảm dần tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, ở nhiều địa phương vẫn còn tình trạng phê duyệt nhiều dự án quá khả năng cân đối vốn, dẫn đến phân bổ vốn dàn trải, kéo dài thời gian thi công, gây lãng phí thất thoát,... Nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được xử lý triệt để.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4669/BKHĐT-TH ngày 05/7/2013;

Để bảo đảm nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ trong thời gian đến, UBND tỉnh yêu cầu:

Thủ tướng các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (*các chủ đầu tư*) nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ<sup>(1)</sup>; đồng thời, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

### **I. Về việc lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.**

1. Yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố:

a. Đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước chưa được quyết định đầu tư hoặc đã được quyết định đầu tư nhưng chưa được bố trí vốn để thực hiện, cần điều chỉnh:

<sup>(1)</sup>: Cụ thể: Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương; Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 của UBND tỉnh về việc Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Kon Tum; Thông báo số 174/TB-UBND ngày 26/9/2012 của UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị chuyên đề về công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2012; Công văn số 2129/UBND-KTTH ngày 19/11/2012 về việc khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

- Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô đầu tư của từng dự án đảm bảo theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Đối với dự án đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, UBND các huyện, thành phố chỉ được quyết định đầu tư đúng theo cơ cấu nguồn vốn và mức vốn đã được thẩm định.

- UBND các huyện, thành phố chỉ được quyết định đầu tư dự án sử dụng ngân sách huyện, thành phố khi đã xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở ngân sách cấp mình.

b. Đối với dự án chuyển tiếp, đang triển khai dở dang đã được giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ cần thiết phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư thực hiện theo các quy định sau:

- Đối với các dự án phê duyệt quyết định đầu tư hoặc phê duyệt quyết định đầu tư điều chỉnh trước ngày có hiệu lực của Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, phải rà soát các nội dung đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn trong phạm vi quản lý của ngân sách cấp mình.

- Đối với các dự án phê duyệt quyết định đầu tư hoặc điều chỉnh quyết định đầu tư sau khi Nghị định số 83/2009/NĐ-CP có hiệu lực, phải rà soát các nội dung đầu tư, cắt giảm các chi phí, hạng mục không thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn bảo đảm mục tiêu chủ yếu của dự án, hiệu quả đầu tư nhằm giảm chi phí đầu tư, đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt. Sau khi áp dụng các giải pháp nêu trên, nếu dự án vẫn phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư do các nguyên nhân: Biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu; chính sách tiền lương và chi phí giải phóng mặt bằng, trên cơ sở cân đối nguồn vốn sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định dừng những dự án sử dụng ngân sách cấp tỉnh không đảm bảo hiệu quả đầu tư, chưa thật cần thiết để tập trung vốn cho các dự án cấp bách và hiệu quả cao hơn. Trong phạm vi cân đối ngân sách tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh dự án và bố trí vốn ngân sách tỉnh, huy động các nguồn vốn khác để thực hiện dự án đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư so với quyết định ban đầu.

+ UBND các huyện, thành phố xem xét, quyết định dừng những dự án sử dụng ngân sách huyện, thành phố không đảm bảo hiệu quả đầu tư, chưa thật cần thiết để tập trung vốn cho các dự án cấp bách và hiệu quả cao hơn. Trong phạm vi cân đối ngân sách cấp mình, UBND các huyện, thành phố xem xét, quyết định điều chỉnh dự án và bố trí vốn ngân sách huyện, thành phố, huy động các nguồn vốn khác để thực hiện dự án đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư so với quyết định ban đầu.

- Việc điều chỉnh dự án phải đảm bảo hiệu quả đầu tư, mục tiêu đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn và khả năng hoàn thành dự án đúng tiến độ.

- Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, dẫn đến việc tăng tổng mức đầu tư các dự án không thuộc các trường hợp được phép điều chỉnh theo quy định tại Nghị định 83/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

- Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ nay cho đến khi có chủ trương mới của Trung ương, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố không được đề nghị UBND tỉnh báo cáo, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn các dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương và vốn trái phiếu Chính phủ điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư do thay đổi chính sách, chế độ.

c. Đối với những dự án có thể chuyển đổi hình thức đầu tư theo tinh thần Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ:

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các chủ đầu tư rà soát nội dung đầu tư và trình phê duyệt lại các dự án theo quy định hiện hành cho phù hợp với các quy định của pháp luật đối với hình thức đầu tư mới;

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định.

d. Rà soát, tổng hợp danh mục các dự án đã được phê duyệt Quyết định đầu tư trước khi ban hành Chỉ thị số 1792/CT-TTg, đã được ngân sách Trung ương hỗ trợ, mặc dù không điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư hỗ trợ, nhưng hiện nay khó có khả năng bố trí đủ phần hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, mà các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện, đề xuất:

- Điều chỉnh giảm quy mô, cắt giảm các chi phí, hạng mục không thật cần thiết theo khả năng cân đối nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2012 - 2015.

- Giãn hoãn tiến độ thực hiện sau 2015.

- Huy động các nguồn vốn khác để thực hiện.

e. Các cấp, các ngành chức năng tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra trong tất cả các khâu về lập dự án, thẩm định, thẩm tra dự án đầu tư theo đúng quy định.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan:

a. Tham mưu UBND tỉnh biện pháp chấn chỉnh và quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền.

b. Kiểm soát chặt chẽ quy mô, nguồn vốn, tổng mức đầu tư của từng dự án đầu tư đã được UBND tỉnh thống nhất cho chủ trương đầu tư; bảo đảm nội dung đầu tư phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả, khả năng cân đối vốn.

c. Tổng hợp danh mục các dự án nêu tại điểm d mục 1 nêu trên, báo cáo UBND tỉnh tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu) trước ngày 20/9/2013.

d. Thẩm định nguồn vốn và phân vốn bố trí cho các dự án khởi công mới của một số nguồn vốn theo phân công của UBND tỉnh và theo đúng quy định hiện hành.

e. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các nguồn vốn đầu tư để thực hiện đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của các dự án đang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách Trung ương và vốn trái phiếu Chính phủ.

## **II. Tăng cường công tác quản lý nhằm giảm tối đa nợ đọng xây dựng cơ bản:**

### **1. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:**

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2129/UBND-KTTH ngày 19/11/2012, trong đó tập trung vào các nội dung chính như sau:

a. Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản đến hết ngày 30/6/2013 và các giải pháp xử lý nợ đọng trong thời gian tới gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính trước ngày 30/8/2013. Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20/9/2013.

b. Tiến hành kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm từng cơ quan (*gắn với trách nhiệm cá nhân*) trong việc để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong thời gian qua. Đồng thời, phải tự cân đối các nguồn vốn để xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

c. Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao.

d. Không yêu cầu doanh nghiệp ứng vốn thực hiện dự án khi chưa được bố trí vốn, dẫn đến hậu quả phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

e. Chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu đã được bố trí vốn. Đối với các gói thầu đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán theo đúng hợp đồng đã ký theo quy định, tránh tình trạng nợ đọng, chiếm dụng vốn của nhà thầu.

f. Lập và điều chỉnh kế hoạch đấu thầu theo tiến độ, kế hoạch vốn được phân bổ của từng dự án theo đúng quy định.

h. Không sử dụng vốn vay ngân sách cấp mình để bố trí cho các dự án khởi công mới khi chưa xác định được nguồn vốn để hoàn trả.

i. Đối với các công trình, dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất chỉ được triển khai thực hiện khi có nguồn thu nộp vào ngân sách.

k. Định kỳ (*06 tháng, hàng năm*), báo cáo tình hình và kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh biết, chỉ đạo.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính:**

a. Hướng dẫn các Sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

b. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2129/UBND-KTTH ngày 19/11/2012 của UBND tỉnh và chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản này.

c. Tổng hợp chung tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản báo cáo UBND tỉnh trước 20/9/2013; định kỳ 06 tháng, hàng năm, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tình hình và kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

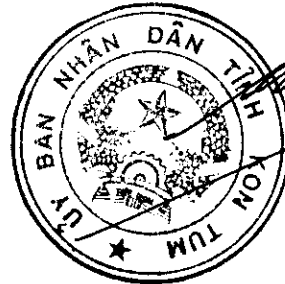
d. Không tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn để đầu tư các công trình khởi công mới do UBND các huyện, thành phố quyết định đầu tư không đúng quy định.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; UBND các huyện, thành phố nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *[Handwritten signature]*

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như trên;
- Lãnh đạo Vp UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng